

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 480 /QĐ-ĐHTN

Đắk Lắk, ngày 21 tháng 03 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC, ngày 28 tháng 9 năm 2018, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021, ngày 01/7/2022 của Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Căn cứ biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 (Bổ sung vốn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài, ngày 15/3/2023 của Vụ Kế hoạch Tài chính, Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Theo đề nghị của trường phòng Kế hoạch Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2021 của Trường Đại học Tây Nguyên (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị liên quan thuộc Trường Đại học Tây Nguyên thực hiện Quyết định này. /.

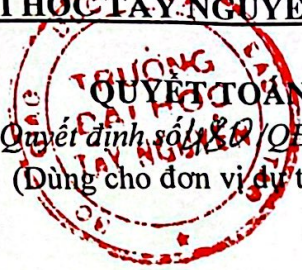
Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐT;
- Hiệu trưởng;
- P.TT& TVTS (đăng Website Trường);
- Lưu :VT, KHTC.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Thanh Trúc



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ- ĐHTN ngày 21/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)
 (Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	68.801	68.801		
1	Chi quản lý hành chính	0	0		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	1.225	1.225		
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.225	1.225		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia				
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	1.225	1.225		
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	67.576	67.576		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	44.192	44.192		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	23.384	23.384		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
II	Nguồn vốn viện trợ	1.986	1.986	0	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	1.986	1.986	0	
2.1	Dự án Sfarm	940	940		
2.2	Dự án B	1.046	1.046		